*Đề cương ôn tập CNXHKH*

**Câu 1. Phân tích điều kiện, tiền đề khách quan và vai trò của Mác- Ăngghen đối với sự** **ra đời của CNXHKH?**

**a) Khái niệm CNXHKH:**

- Theo nghĩa rộng: CNXHKH còn gọi là tư tưởng khoa học theo nghĩa rộng là CN Mác - Lênin, nó luận giải trên các góc độ triết học – kinh tế - chính trị - xã hội về sự chuyển biến tất yếu của xã hội loài người từ CNTB sang CNXH và CNCS.

- Theo nghĩa hẹp: CNXHKH là một môn khoa học xã hội nhân văn, là một trong ba bộ phận hợp thành CN M – L. Nó gắn liền một cách hữu cơ và là sự tiếp tục một cách logic của triết học, KTCT học M-L, cùng triết học và ktct học Macxit trở thành một học thuyết hoàn chỉnh, thống nhất, phản ánh hệ tư tưởng của giai cấp công nhân - Hệ tư tưởng tiên tiến nhất của thời đại ngày nay. b) Điều kiện, tiền đề, vai trò của M- Ăngghen:

\* Điều kiện KT - XH: sự ra đời của CN Mác nói chung và sự ra đời của CNXHKH nói riêng là sự phát triển của phương thức TBCN.

- Vào những năm 40 của TK XIX, phương thức TBCN đã phát triển mạnh mẽ gắn với sự ra đời của nền công nghiệp lớn.

- Cùng với sự phát triển của gcts, CCCn có sự gia tăng nhanh chóng về số lượng và có sự chuyển đổi về cơ cấu: Tỷ trọng công nhân công nghiệp tăng đáng kể và trở thành bộ phận hạt nhân của gc. Đây là lực lượng CN là trong khu vực sx then chốt có trình độ công nghệ và kĩ thuật hiện đại nhất.

- Sự phát triển của phong trào đấu tranh của gccn ở châu Âu và Bắc Mĩ vào nửa đầu TK XIX bắt nguồn từ mâu thuẫn kinh tế trong lòng XHTB.

- Cuộc đấu tranh của gccn chống lại sự thống trị áp bức của gts ngày càng quyết liệt. Nhiều cuộc khởi nghĩa, nhiều phong trào đấu tranh đã bắt đầu có tính chất và trên quy mô rộng khắp như phong trào Cần Vương, các cuộc vận động yêu nước của Phan Bội Châu....

\*Điều kiện KT - XH đó đòi hỏi phải có lí luận tiên phong dẫn đường, điều mà CNKH không tưởng trước đó 1 vài thập kỉ đã không đảm nhận được. Nó đòi hỏi phải có một hệ thống lí luận khoa học cách mạng dẫn đường, chỉ nối cho phong trào CN, cho sự ra đời của lí luận mới, tiến bộ soi sáng sự vận động đi lên của lịch sử.

\* Tiền đề văn hóa - tư tưởng:

Đầu TK XIX, nhân loại đã đạt được nhiều thành tựu to lớn trên các lĩnh vực KH - VHtư tưởng. Những thành tựu của KHTN – KHXH đặc biệt là những phát minh vạch thời đại trong vật lý, sinh học, những thành tựu của KHXH được coi là tiền đề lý luận, tiền đề trí tuệ cho sự ra đời của CN Mác nói chung và CNXHKH nói riêng. - KHTN:

• Học thuyết về tế bào của Slayghen • Học thuyết tiến hóa của Đacuyn – làm đảo lộn nhận thức của loài người về nhiều vấn đề

• Định luật bảo toàn và chuyển hóa năng lượng của Lomonoxop Những phát minh này đã giúp cho Mác - Ăngghen có cơ sở khoa học để nghiên cứu các hiện tượng xảy ra trong lĩnh vực xã hội và xây dựng học thuyết duy vật lịch sử của mình. KHXH:

• sự ra đời của triết học cổ điển Đức với tên tuổi của các nhà triết học vĩ đại như Hêghen, Phoiơbach

Kinh tế chính trị học Cổ điển Anh: A. Smith, Đ.Ricacđô

• KHXH không tưởng-phê phán: HXanhximong, S.Phurie, R. Owen

Những giá trị khoa học, những cống hiến của các thế hệ trước đã để lại tạo nên tiền đề cho CNXHKH sau này, nhưng vấn đề là ai là người có đủ khả năng và kế thừa phát triển những di sản ấy, phát triển ntn?

*Đó chính là vai trò có tính lịch sử của Mác - Ăngghen.*

**Câu 2. Nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân? Điều kiện khách quan quy** **định sứ mệnh lịch sử của GCCN? Liên hệ với sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam?**

**a) Khái niệm gccn:**

Mác và Ăngghen dùng nhiều thuật ngữ khác nhau nói về gccn như gCVS, ZCsv hiện đại, SCCm hiện đại...Công nhân là sản phẩm của nền sản xuất đại công nghiệp, có 2 thuộc tính cơ bản - Về phương thức lịch sử, phương thức sản xuất đó là những người trực tiếp hay gián tiếp vận hành các công cụ SX có tính chất công nghiệp ngày càng hiện đại và xh hóa cao. Về vị trí trong QHSX TBCN đó là những người làm thuê cho các nhà tư bản và bị các nhà tư bản bóc lột về GTTD.

Trong XHTB, CN có sự thay đổi về cơ cấu ngành, chuyển sang các ngành như dịch vụ, tự động hóa, điều khiển từ xa... 1 số CN cũng có cổ phần trong các xí nghiệp nhưng vốn của họ rất nhỏ so với vốn của tập đoàn, xí nghiệp... vì vậy tuy họ cũng có quyền nhưng không thể trở thành người điều hành.

Trong xã hội XHCN, CN đã làm chủ xã hội bởi họ có chính quyền trong tay và TLSX trong tay.

**ĐN:**

Gccn là lực lượng ra đời lớn lên và phát triển cùng với sự phát triển của nền đại công nghiệp. Trong xh TB gccn là những người là không có TLSX (tư liệu sản xuất) bị các nhà TB bóc lột GTTD.. Trong xh XHCN gọn cùng với NDLD làm chủ TLSX, có quyền bình đẳng và không còn áp bức bóc lột. b) Nội dung sứ mệnh lịch sử của gccn (giai cấp công nhân)

| Nói một cách tổng quát nội dung sứ mệnh lịch sử của gccn là xóa bỏ chế độ TBCN, xóa bỏ chế độ người bóc lột người, giải phóng gccn, ndlđ và toàn thể nhân loại khỏi mọi sự áp bức, bóc lột, nghèo nàn, lạc hậu, xd xh mới - XHCSCN văn minh.

Ăngghen viết thực hiện sự nghiệp giải phóng thế giới ấy, đó là sứ mệnh ls của gCVs hiện đại”; Lênin cũng chỉ rõ “điểm chủ yếu trong học thuyết của Mác là ở chỗ nó làm sáng rõ vai trò ls thế giới của BCVS là người xd xh XHCN.

Ở nước ta, trước hết gian phải làm cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân. sứ mệnh lịch sử của gccn là phải lãnh đạo cuộc cách mạng đó thông qua đội tiên phong của mình là ĐCS VN, đấu tranh giành chính quyền, thiết lập nền chuyên chính dân chủ nhân dân.

Trong giai đoạn cách mạng XHCN, gccn từng bước lãnh đạo nd là xd thành công

CNXH.

c) Điều kiện khách quan quy định sứ mệnh lịch sử của gccn (giai cấp công nhân)

Do địa vị kt - xh quy định:

+ Sự phát triển của phương thức TBCN làm xuất hiện đội ngũ giản, họ đại diện cho llsx tiên tiến của xh và là nhân tố quyết định trong việc thủ tiêu QHSX TBCN.

+ Trong xh TB, gccn ko có TLSX, họ phải bán sức lao động, bị bóc lột nặng nề, nhưng họ là lực lượng xh ngày càng lớn mạnh về số lượng và chất lượng. Họ là điện tồn tại của gcts và xh TB.

+ Giai cấp công nhân có lợi ích cơ bản cùng với lợi ích cơ bản của ndlđ nên có thể thu hút được đông đảo quần chúng nd trong quá trình thực hiện sứ mệnh ls của mình.

Địa vị kt – xh của gian quy định một cách khách quan những đặc điểm nổi bật của gccn hiện đại. Những đặc điểm đó là:

+ Là gc tiên tiến nhất trong xh hiện đại

+ Là gc có tinh thần triệt để cách mạng

+ Là gc có tính tổ chức và kỉ luật cao

+ Là gc có bản chất quốc tế chiếm hữu tư nhân về TLSX là nguồn gốc của chế độ người bóc lột người.

*d) Liên hệ với sứ mệnh lịch sử của gccn Việt Nam. (trang 68) \* Sự ra đời, đặc điểm và điều kiện gccnVN vươn lên lãnh đạo CMVN*

- tình hình trong nước:

+ gccn VN ra đời muộn, vào khoảng cuối TK XIX, đầu TK XX khi mà TD Pháp tiến hành khai thác thuộc địa ở VN, lập lên các đồn điền, các nhà máy...

+ Trình độ thấp, số lượng ít, phát triển chậm, tay nghề chưa cao

+ Ra đời trước ghts dt 9 tuy gccn ra đời muộn nhưng sỚm chiếm lĩnh được vai trò CM.

+ Ra đời từ một nước nông nghiệp lạc hậu

+ gccn có mối quan hệ mật thiết với nông dân vì phần lớn gCCn xuất phát từ nông dân

+ Vì phần lớn xuất thân từ nông dân, từ một nước nông nghiệp lạc hậu nên gccn VN chịu ảnh hưởng của tư tưởng nông dân, ích kỉ, trình độ giác ngộ còn thấp...

+ Ra đời từ một đất nước có truyền thống đấu tranh bất khuất, kiên cường chống ngoại xâm.

+ Ảnh hưởng của nhiều phong trào đấu tranh của các sĩ phu yêu nước như phng trào Cần Vương, cuộc vận động yêu nước của Phan Bội Châu...

+ Vai trò của Hồ Chí Minh: ????

- Điều kiện quốc tế: phong trào đấu tranh của doanh quốc tế diễn ra rất mạnh, đặc biệt là ảnh hưởng của cuộc CM T10 Nga...

Hiện nay công nhân VN còn ở trình độ thấp, non yếu về mọi mặt nhưng đã đại diện cho phương thức sx tiến bộ và có ĐCS của mình nên là 11 tiên tiến lãnh đạo CM ở VN, nhưng để tiếp tục sự nghiệp CM tiến lên thì gccn phải tự hoàn thiện mình, nâng cao trình độ về mọi mặt để xứng đáng là lực lượng tiên phong trong quá trình phát triển lên CNXH của dân tộc.

**Câu 3. Phân tích quy luật ra đời và vai trò của ĐCS? Liên hệ với ĐCS Việt Nam?**

ĐCS VN ra đời ngày 3/2/1930 là sự kết hợp của 3 yếu tố chủ nghĩa M-L, phong trào Công nhân và phong trào yêu nước.

a) Phân tích quy luật ra đời và vai trò của ĐCS:

\* Quy luật ra đời của ĐCS:

ĐCS là đội tiên phong có tổ chức và là tổ chức cao nhất của gccn. Nó bao gồm những phần tử ưu tú nhất của CCCP, ndlđ đứng trong tổ chức đảng hoạt động đầu tranh vì lợi ích của gccn, ndlđ và lợi ích cơ bản của đất nước. ĐCS lấy chủ nghĩa M – L là nền tảng tư tưởng, là kim chỉ nam cho mọi hành động. ĐCS ra đời do đòi hỏi khách quan của phong trào công nhân.

Quy luật ra đời của ĐCS: ĐCS ra đời là sự kết hợp giữa chủ nghĩa M - L và phong trào công nhân.

Có áp bức thì có đấu tranh, đó là điều tất yếu. Sự phát triển của gccn ngày càng cao đòi hỏi phải có một lý luận tiên tiến dẫn đường. CN Mác ra đời đã đáp ứng được đòi hỏi của phong trào công nhân và nhanh chóng trở thành hệ tư tưởng, vũ khí lí luận của BCCn. một bộ phận công nhân đã tiếp thu được chủ nghĩa Mác - Lênin và nhận thấy được cần phải thành lập một chính đáng thì phong trào đấu tranh của CCCm mới có thể đi đến thắng lợi.

*Điều đó có nghĩa là CN Mác có thể kết hợp với phong trào công nhân và phong trào của những người bị áp bức bóc lột dẫn tới sự ra đời của ĐCS. \* Vai trò của ĐCS: ĐCS là nhân tố đảm bảo cho gccn hoàn thành sứ mệnh ls.*

- ĐCS gồm những thành viên ưu tú nhất của gccn, ndlđ » ĐCS mang bản chất của gccn.

- ĐCS ra đời đáp ứng đòi hỏi của prào cm, giúp ptrào công nhân chuyển từ tự phát sáng tự giác.

- ĐCS bao gồm những người ưu tú tiếp thu lý luận CN M-L, họ hiểu rõ những điều kiện, tiến trình, kết quả chung của phong trào vô sản.

- ĐCS là lãnh tụ chính trị của gcm và ndla. Đảng luôn gắn bó mật thiết với nhân dân.

- ĐCS tổ chức, chỉ huy, bố trí cán bộ lãnh đạo quá trình cách mạng.

- ĐCS luôn là lực lượng tiên phong có vai trò lãnh đạo trong phong trào đấu tranh của gccn giành thắng lợi cuối cùng.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, gan và ndlà có sự thống nhất về hành động và tư tưởng, tập trung được sức mạnh của giai cấp và dt. Để thực hiện được vai trò của mình – vai trò của ĐCS, theo Lênin: không có lý luận cách mạng thì không có phong trào cách mạng, chỉ có Đảng nào có lý luận tiên phong hướng dẫn mới làm tròn nhiệm vụ của người chiến sĩ tiên phong.

b) Liên hệ với ĐCS VN

Ở VN, sự ra đời của ĐCS -hay quy luật ra đời của ĐCS là sự kết hợp của 3 yếu tố: CN M-L-phong trào công nhân-phong trào yêu nước.

ĐCS VN ra đời vào ngày 3/2/1930, nó là chính đảng đầu tiên của gian, những người ưu tú và tiên tiến nhất trong phong trào đấu tranh của gccn và phong trào yêu nước đã tiếp thu lý luận của chủ nghĩa M-L và thành lập ra chính đáng để hoạt động cách mạng và thực hiện nhiệm vụ giải phóng dân tộc.

Để hoàn thành tốt nhiệm vụ xả đất nước và phát triển đất nước đưa đất nước tiến theo con đường XHCN thì phải xây dựng, phát triển và đặc biệt là giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng. Loại bỏ khỏi Đảng những phần tử thoái hóa, biến chất. Cương lĩnh 1991 đã xác định và coi việc đổi mới và xd Đảng là nhiệm vụ then chốt.

**Câu 4. Nguyên nhân của CMXHCN? Tại sao CMXHCN chưa nổ ra và thắng lợi ở các**

nước TBCN phát triển hiện nay?( trang 76).

a) Quan niệm về XHCN: Theo nghĩa hẹp: CMXHCN là cuộc CM do BCVS nắm quyền lãnh đạo, giành chính quyền, cuộc CMVS thiết lập nhà nước chuyên chính Vũ - Nhà nước của gọn và quần chúng ndla. Theo nghĩa rộng: CMXHCN là quá trình cải biến một cách toàn diện trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xh từ kt, chính trị, văn hóa, tư tưởng... để xd thành công CNCS.

b) Nguyên nhân của CMXHCN

| CMXHCN: là cuộc CM nhằm thay thế chế độ cũ, nhất là chế độ TBCN, trong cuộc CM đó, gccn là người lãnh đạo và cùng với quần chúg ndlđ khác xd 1 xh công bằng, dân chủ, văn minh.

*CN M - L cho rằng nguyên nhân sâu xa của CMXHCN là do sự phát triển của LLSX*

LLSX (lực lượng sản xuất) không ngừng phát triển, nó sẽ mâu thuẫn với QHSX đã lỗi thời, kìm hãm nó, vì vậy tất yếu QHSX mới tiến bộ hơn phải ra đời thay thế QHSX cũ.

Mâu thuẫn giữa LLSX và QHSX (quan hệ sản xuất) là sự mâu thuẫn bên trong của một sự vật đó là PTSX.

ĐK chủ quan: sự trưởng thành lớn mạnh của gan về số lượng và đặc biệt là về chất lượng. Về chất lượng, giá phải giác ngộ nhận thức vai trò sứ mệnh ls của mình 🡪tổ chức ra chính đảng. Thực tiễn ls ở VN?

Quy luật cạnh tranh, tính chất vô chính phủ trong sx đã dẫn đến khủng hoảng sp thừa » một số doanh nghiệp phải ngừng sx 🡪 công nhân bị thôi việc...) họ đã đứng lên đấu tranh..

c) Tại sao CMXHCN chưa nổ ra và thắng lợi ở các nước TBCN phát triển hiện nay?:

*do PTSX TBCN ở các nước tư bản chủ nghĩa phát triển vẫn chưa lỗi thời. d) Mục tiêu, nội dung và động lực của CMXHCN.*

• Mục tiêu: - Tổng quan: giải phóng con người khỏi áp bức bóc lột

Từng gđ: giành chính quyền về tay gỢCn và ndlđ (gđ đầu); xóa bỏ chế độ người bóc lột người, xây dựng xh mới không có áp bức bóc lột đem lại đời sống ấm no hạnh phúc cho toàn dân.

• Nội dung: Chính trị: CMXHCN đưa quần chúng ndlà từ địa vị nô lệ, làm thuê bị áp bức trở thành người làm chủ xh. Gcon ở mỗi nước phải nâng cao trình độ dân trí»xd Nhà nước

XHCN. - Kinh tế: cải tạo xh cũ trên lĩnh vực không thay đổi địa vị, vị trí, vai trò của người là đối

với TLSX, từng bước tiến TLSX trở thành của xh, thuộc sở hữu của xh » làm cho người là trở thành người làm chủ TLSX của xh. Văn hóa – tư tưởng: làm cho người là vừa là người sáng tạo ra những giá trị văn hóa thần, từng bước nâng cao dân trí, xd nền văn hóa mới trên nền tảng tư tưởng CN M – L (tư tưởng HCM).

*• Động lực: gCCn: vai trò lãnh đạo gcnd: động lực to lớn của CMXHCN, có vtrò đặc biệt quan trọng. Đội ngũ (tầng lớp) trí thức: lực lượng quan trọng khi mà đã có chính quyền có tác dụng giúp cải tạo xh cũ, xd xh mới. e) sự chuyển biến từ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân lên cách mạng VNCH ở* VN. Tính tất yếu của cuộc CM DTDCND: do truyền thống yêu nước bảo vệ nền độc lập dân tộc và các cuộc đấu tranh của các phong trào yêu nước như phong trào Cần Vương. Ảnh hưởng của các phong trào CMTG đặc biệt là CMT10 Nga. Gccn VN cũng đã được hình thành và phát triển. HCM tìm đường cứu nước và người đã nhận thức được tính tất yếu của ls: “Chỉ có CNCS mới giải phóng được các dt bị áp bức”, và 3/2/1930 ĐCS VN đã ra đời làm cho CMVN thoát khỏi sự khủng hoảng về đường lối chính trị. Sự nghiệp đấu tranh của nd VN đã kết hợp hai sự nghiệp giải phóng dt bị áp bức và gc những người lao động.

Tính tất yếu chuyển biến từ CMDTDCND lên CMXHCN: theo cương lĩnh CM của ĐCS ta xác định: “Làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xhcs. Tính tất yếu chính là: Đường lối và mục tiêu CMVN là nhất quán, dù có phân chia hai giai đoạn, nhưng đều do một Đảng duy nhất là ĐSC VN lãnh đạo”

**Câu 5. Thời đại là gì? Cơ sở để phân chia thời đại lịch sử? Trình bày các giai đoạn** chính của thời đại ngày nay? (Trang 105)

1. Thời đại là gì?

Quan niệm về thời đại: Thời đại là một khái niệm khoa học dùng để phân kỳ ls xh, phân biệt những nấc thang pt xh loài người. Phân chia thời đại: các ngành khoa học khác nhau thì có cách phân chia thời đại khác nhau: